

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2026



1. Số lượng tuyển sinh

Khóa học lên (nhập học tháng 4 học 2 năm, nhập học tháng 10 học 1 năm 6 tháng)	220 người
--	-----------

2. Điều kiện ứng tuyển

Những học sinh muốn học lên cao trường Chuyên môn, Đại học, Cao học, hoặc những học sinh muốn học tiếng Nhật. Cần thỏa mãn từ điều 1 đến điều 4 dưới đây:

- 1) Đối với những học sinh đã hoàn thành 12 năm học ở nước khác ngoài Nhật Bản (Ở Trung Quốc Đại lục, học chỉ đến chương trình trung học cơ sở cao cấp thông thường) và đủ điều kiện để vào đại học ở nước mình, muốn tiến học lên cơ quan giáo dục cao hơn như Đại học, Cao đẳng, Trung cấp của Nhật Bản.
※Chúng tôi sẽ xem xét và thảo luận riêng đối với trường hợp những học sinh có chương trình học không đủ 12 năm, những học sinh tốt nghiệp trường chuyên môn hoặc trường nghề phổ thông ở Trung Quốc Đại lục.
- 2) Những học sinh học tiếng Nhật từ 150 giờ trở lên. (Trình độ tiếng Nhật JLPT N5 trở lên.)
- 3) Những học sinh trước đây không cư trú bất hợp pháp ở Nhật, bao gồm các thành viên gia đình và người thân.
- 4) Những học sinh không đến Nhật Bản cho mục đích đào tạo trong vòng 2 năm trở lại đây.

3. Tiếp nhận đăng kí

Học sinh có nguyện vọng nhập học, đầu tiên hãy tham dự kỳ thi tuyển khảo.

1. Đăng kí tham dự kỳ thi tuyển khảo

Học sinh muốn nhập học, xin vui lòng đăng kí dự thi tuyển khảo qua Email. Sau khi đăng kí, trường sẽ liên hệ lại cho học sinh để báo ngày thi và nơi thi.

2. Kỳ hạn đăng kí

Nhập học tháng 4	Tháng 7~
Nhập học tháng 10	Tháng 3~

3. Nội dung thi tuyển khảo

Kiểm tra tiếng Nhật, phỏng vấn, kiểm tra hồ sơ.

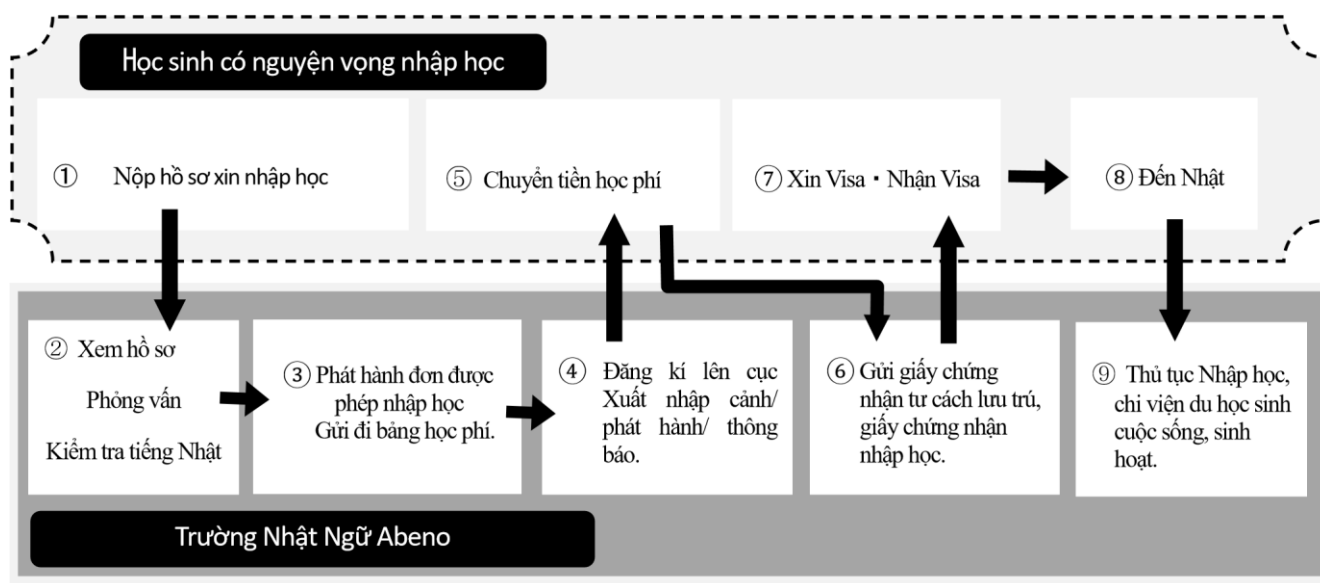
4. Nộp hồ sơ lên cục (Sau khi thi đỗ kì thi tuyển khảo)

* Sau khi đỗ kì thi tuyển khảo, xin vui lòng nộp các hồ sơ sau. Nếu đến hạn nộp mà hồ sơ vẫn chưa đến, tư cách xin vào trường sẽ bị hủy, nên xin vui lòng lưu ý điều này.

Hãy lưu ý rằng hồ sơ cần nộp có thể sẽ khác nhau tùy vào quốc tịch của học sinh, nên vui lòng hãy xác nhận lại lần nữa với nhà trường.

Đơn xin cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú	Bản sao hộ chiếu
Chứng minh nhân dân và bản dịch	Giấy được phép nhập học
Đơn nhập học ▪ Sơ yếu lý lịch ▪ Lý do du học và bản dịch	Giấy chứng nhận tốt nghiệp trường học gần nhất và bản dịch
Bảng điểm trường học gần nhất và bản dịch	Giấy chứng nhận bằng cấp
Giấy chứng nhận học tiếng Nhật và bản dịch	Bằng tiếng Nhật JLPT ▪ NAT ▪ TOPJ
Giấy chứng nhận công việc học sinh và bản dịch	Đơn bảo lãnh tài chính và bản dịch
Chứng minh nhân dân người bảo lãnh và bản dịch	Giấy xác nhận số dư và bản dịch
Giấy xác nhận công việc và thu nhập người bảo lãnh và bản dịch	Giấy xác nhận nộp thuế và bản dịch
Giấy chứng nhận hình thành tài sản và bản dịch	Hộ khẩu và bản dịch
Giấy chứng nhận dịch thuật	10 tấm hình

5. Quy trình từ khi nộp hồ sơ đến khi nhập học



6. Nơi ở

Trường Nhật ngữ Abeno, dưới sự hỗ trợ của Bộ phận Bất động sản công ty cổ phần TSC, để các bạn học sinh mới sang Nhật lần đầu an tâm, trường giới thiệu nơi ở. Học sinh sẽ ở các nhà gần trường để tiện cho việc đi học.

* Tuy nhiên, học sinh có thể ở chung với người thân trong gia đình tại Nhật nếu học sinh có người thân trong gia đình ở Nhật, điều kiện nhà người thân cách trường trong vòng 20 phút đi xe đạp.

1. Điều khoản vào nhà

- 1) Học sinh tháng 4 ở từ ngày 1/4 đến 20/9, học sinh tháng 10 sẽ ở từ 1/10 đến 20/3 .
- 2) Thiết bị điện (Máy giặt/ Tủ lạnh /Điều hòa / Bếp/Lò vi sóng / Rèm cửa)
- 3) Internet.

2. Về tiền nhà

- 1) Giá tiền nhà hàng tháng theo như bảng phía dưới, phí chuẩn bị đồ đầu vào, và tiền ra nhà sẽ như sau.
- 2) Tiền nhà một tháng là 30,000 Yên.

【Phòng 1 người】

Phí đầu vào	Phí ra khỏi KTX	Tiền nhà	Khác
¥30,000	¥35,000	¥45,000	Tiền điện nước theo thực tế sử dụng.

【Phòng 2 người】

Phí đầu vào	Phí ra khỏi KTX	Tiền nhà	Khác
¥30,000	¥17,500	¥30,000	Tiền điện nước theo thực tế sử dụng.

7. Chuyển khoản các khoản phải nộp

Về các khoản cần nộp, Trường Nhật ngữ Abeno sẽ hướng dẫn riêng, học sinh hãy chuyển khoản theo kỳ hạn quy định. Nếu học sinh chuyển tiền thông qua công ty hoặc trường học mà học sinh đang học, hãy theo hướng dẫn.

1. Tiền học phí (dự định)

*** Thuế (từ 7/2025 thuế tiêu dùng là 10%)**

	Khi nhập học	Sau 1 năm	Sau 1 năm 6 tháng
Phí kiểm duyệt	¥33,000		
Phí nhập học	¥55,000		
Học phí	¥726,000	¥363,000	¥363,000
Phí tài liệu	¥18,000	¥9,000	¥9,000
Phí cơ sở vật chất	¥5,000	¥2,500	¥2,500
Phí thiết bị	¥5,000	¥2,500	¥2,500
Hoạt động ngoại khóa	¥15,000	¥7,500	¥7,500
Khác	¥3,000	¥1,500	¥1,500
Tổng	¥860,000	¥386,000	¥386,000
Khóa 1 năm 6 tháng		¥1,246,000	
Khóa 2 năm		¥1,632,000	

2. Thông tin tài khoản ngân hàng

Bank Name : MIZUHO BANK SWIFT CODE: MHCBJPJT

Tên chi nhánh: ABENOBASHI

Tên chủ Tài khoản: TSC Corporation

Số Tài khoản: 2270194

Mac chi nhanh: 516

Địa chỉ: 545-0052 Osakafu Osakashi Abenoku Abenosuji 1-5-38

Account Holder's: TSC Shinpoin Building 2F, 12-4 Shinpoincho, Tennoji Ward, Osaka -shi, Osaka

School Address: Osaka, Osaka-shi, Abeno-ku, Hannan-cho, 4-12-1 TSC Abeno Building

ABENO JAPANESE LANGUAGE SCHOOL

Trong trường hợp học sinh không thể đến Nhật được vì lý do Visa không được cấp, nhà trường sẽ hoàn lại tiền học phí trừ đi các khoản phí nhập học, phí tuyển khảo. Tuy nhiên, học sinh có trách nhiệm chi trả chi phí chuyển khoản khi hoàn tiền.

8. Thông tin liên lạc

Trường Nhật ngữ Abeno

〒545-0021 Osaka, Osaka-shi, Abeno-ku, Hannan-cho, 4-12-1 TSC Abeno Building 4F

Điện thoại Gọi từ nước ngoài + 8 1 - 6 - 4 3 9 9 - 7 3 3 3 Gọi từ trong nước 0 6 - 4 3 9 9 - 7 3 3 3

FAX Gọi từ nước ngoài + 8 1 - 6 - 4 3 9 9 - 7 3 3 4 Gọi từ trong nước 0 6 - 4 3 9 9 - 7 3 3 4

E-mail abenojapan.vn@gmail.com